

PHỤ LỤC X
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH
NGHIỆP NĂM 2017

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động.

Trả lương, thưởng phải theo nguyên tắc phân phối theo hao phí lao động; làm công việc gì, giữ chức vụ gì thì được trả lương theo công việc, chức vụ đó. Trả lương theo vị trí, chức danh công việc và mức độ hoàn thành công việc, bảo đảm trả lương thỏa đáng (không hạn chế mức tối đa) đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật và đóng góp nhiều cho đơn vị, Công ty. Trả lương, thưởng phải thực sự là động lực khuyến khích, động viên người lao động không ngừng phấn đấu tăng năng suất lao động, chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

Tiền lương đối với người quản lý doanh nghiệp được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có khống chế mức hưởng tối đa.

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và thu nhập bình quân hàng tháng năm trước liền kề của từng người quản lý phải được thông báo công khai trên mạng thông tin điện tử (website) của Công ty theo quy định.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động

Hàng năm Công ty xác định quỹ tiền lương kế hoạch cùng với kế hoạch sản xuất – kinh doanh trình TKV phê duyệt. Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định trên cơ sở các thông số xác định quỹ lương kế hoạch do TKV hướng dẫn và kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch lao động của năm kế hoạch.

Các chỉ tiêu lao động và tiền lương kế hoạch của Công ty được Tập đoàn phê duyệt gồm: Tổng số lao động định mức; Mức tiền lương bình quân kế hoạch (mức tối thiểu); Quỹ lương kế hoạch; Đơn giá tiền lương và một số chỉ tiêu khác theo yêu cầu quản lý của TKV và Công ty trong từng thời kỳ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp

Căn cứ mức tiền lương cơ sở của người quản lý theo quy định của Tập đoàn tương ứng hạng doanh nghiệp, kế hoạch SXKD hàng năm và dự kiến mức độ thực



Thư

hiện các chỉ tiêu năm trước liền kề, TKV quyết định hoặc thỏa thuận quỹ tiền lương kế hoạch để Công ty tạm ứng cho người quản lý Công ty theo quy định.

Quỹ tiền lương của người quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do TKV giao hoặc thỏa thuận trong hợp đồng phối hợp kinh doanh hằng năm.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp.

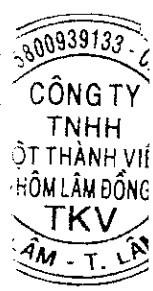
- Chính sách phân phối tiền lương kế hoạch của người lao động.

Tiền lương trả trực tiếp cho người lao động theo đơn giá sản phẩm, theo định biên lao động, theo khối lượng công việc khoán, công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; trả lương chế độ (lương nghỉ lễ, phép, học, họp, thăm quan nghỉ mát, điều dưỡng...); bổ sung lương dịp lễ tết, ngày kỷ niệm; lương thu hút nghề; người lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, tay nghề giỏi... không quá 85% tổng quỹ tiền lương kế hoạch.

- Chính sách phân phối tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp.

Hàng tháng, người quản lý doanh nghiệp được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương tạm tính cho tháng đó tương ứng với kết quả sản xuất kinh doanh; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm.

Tiền lương kiêm nhiệm của người quản lý không chuyên trách được tính theo công việc và thời gian làm việc. Mức tiền lương kiêm nhiệm do TKV hướng dẫn, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý chuyên trách.



2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
I	Hạng công ty được xếp	Loại	A	A	A
II	Tiền lương của lao động				
1	Lao động	Người	1.669	1.629	1.589
2	Mức tiền lương bình quân	1000 đ/tháng	8.272	8.740	8.720
3	Quỹ tiền lương	Tr.đ	165.675	170.830	166.282
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đ	16.537	8.730	15.000
5	Thu nhập bình quân	1000 đ/tháng	9.097	9.185	9.507

Handwritten signature

III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	6	6	6
2	Mức tiền lương cơ bản bình quân	Tr.đ/tháng	23,2	23,2	23,2
3	Quỹ tiền lương	Tr.đ	2.168	2.529	2.196
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	30,1	35,1	30,1
5	Quỹ tiền thưởng	Tr.đ	260	211,6	248
6	Tiền thưởng, thu nhập khác	Tr.đ	125	158,36	125
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Tr.đ/tháng	35,5	40,2	35,7

Uc

